



Báo cáo thị trường
**NGÀNH HÀNG
LÚA GẠO**



AGRO@NFO

BÁO CÁO THÁNG 02/2025

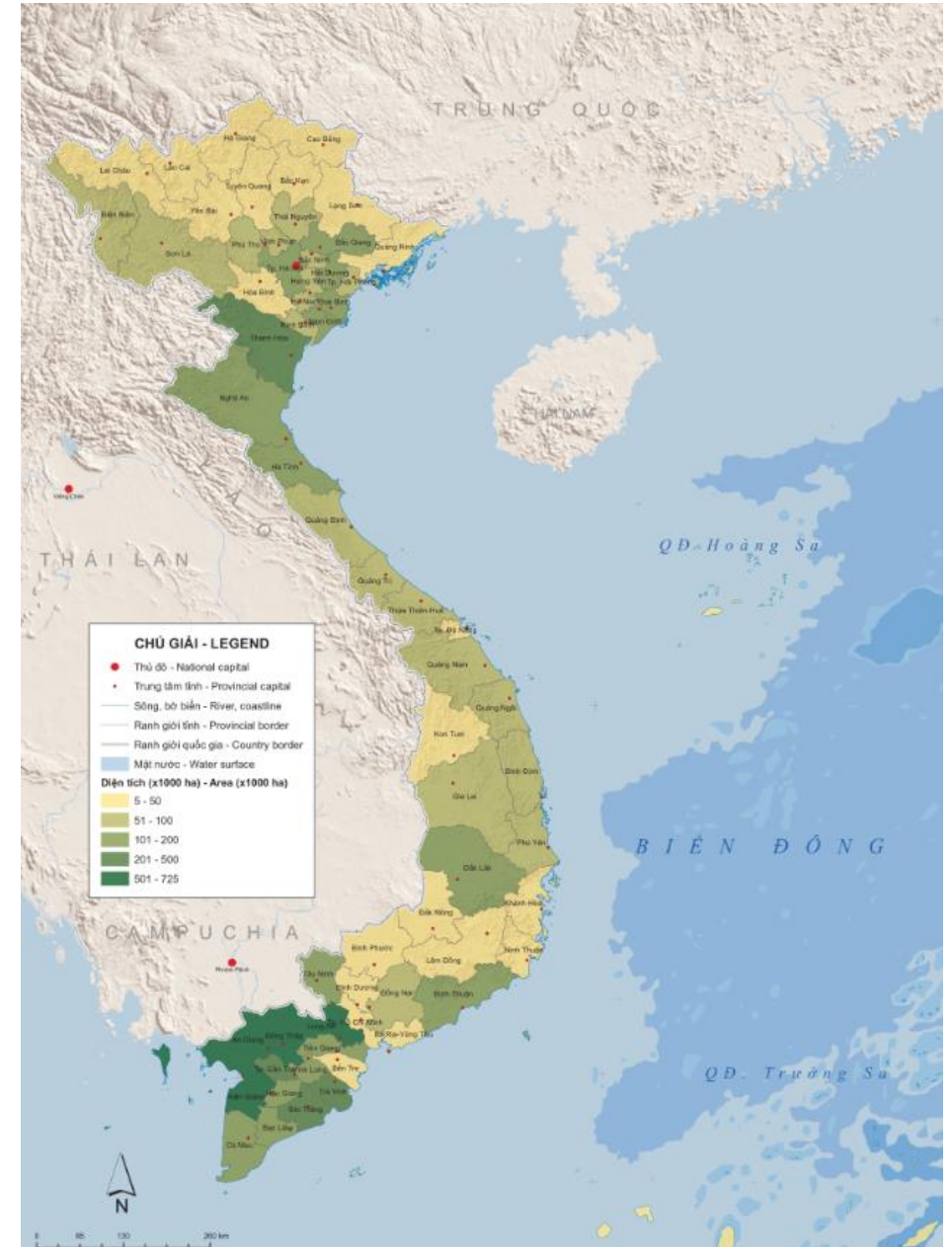
THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO THẾ GIỚI

- Giá gạo 5% tụt ở Ấn Độ, Thái Lan tăng, Việt Nam tiếp tục giảm so với tháng trước;
- Giá lúa tại Thái Lan đã giảm mạnh xuống mức thấp nhất trong 10 năm, chỉ còn 6.000 baht/tấn (177 USD/tấn);
- Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Ấn Độ yêu cầu dỡ bỏ lệnh cấm xuất khẩu gạo 100% tụt;
- Giá gạo tại Nhật Bản tăng 69%, đạt mức cao kỷ lục trong tháng thứ năm liên tiếp.



THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO TRONG NƯỚC

- Giá lúa ĐBSCL giảm trong tháng 02/2025 so với tháng trước;
- Tháng 02/2025, cả nước gieo cấy được 2,8 triệu ha, tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước;
- Xuất khẩu gạo tháng 02/2025 tăng 27,4% về lượng, 7,2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2024.
- Philippines là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam trong 2 tháng đầu năm 2025 với trị giá 284,5 triệu USD, chiếm 41,6% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam.



A close-up photograph of golden rice stalks, showing the texture of the grains and the long, slender leaves. The lighting is warm, highlighting the golden-yellow color of the rice. A white text overlay is positioned in the lower half of the image, set against a solid yellow background.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

DIỄN BIẾN GIÁ TRONG THÁNG 02/2025

THÁI LAN

418
USD/tấn

▼ Giảm 58 USD/tấn với tháng trước

▼ Giảm 204 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

ẤN ĐỘ

420
USD/tấn

▼ Giảm 16 USD/tấn với tháng trước

▼ Giảm 103,5 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

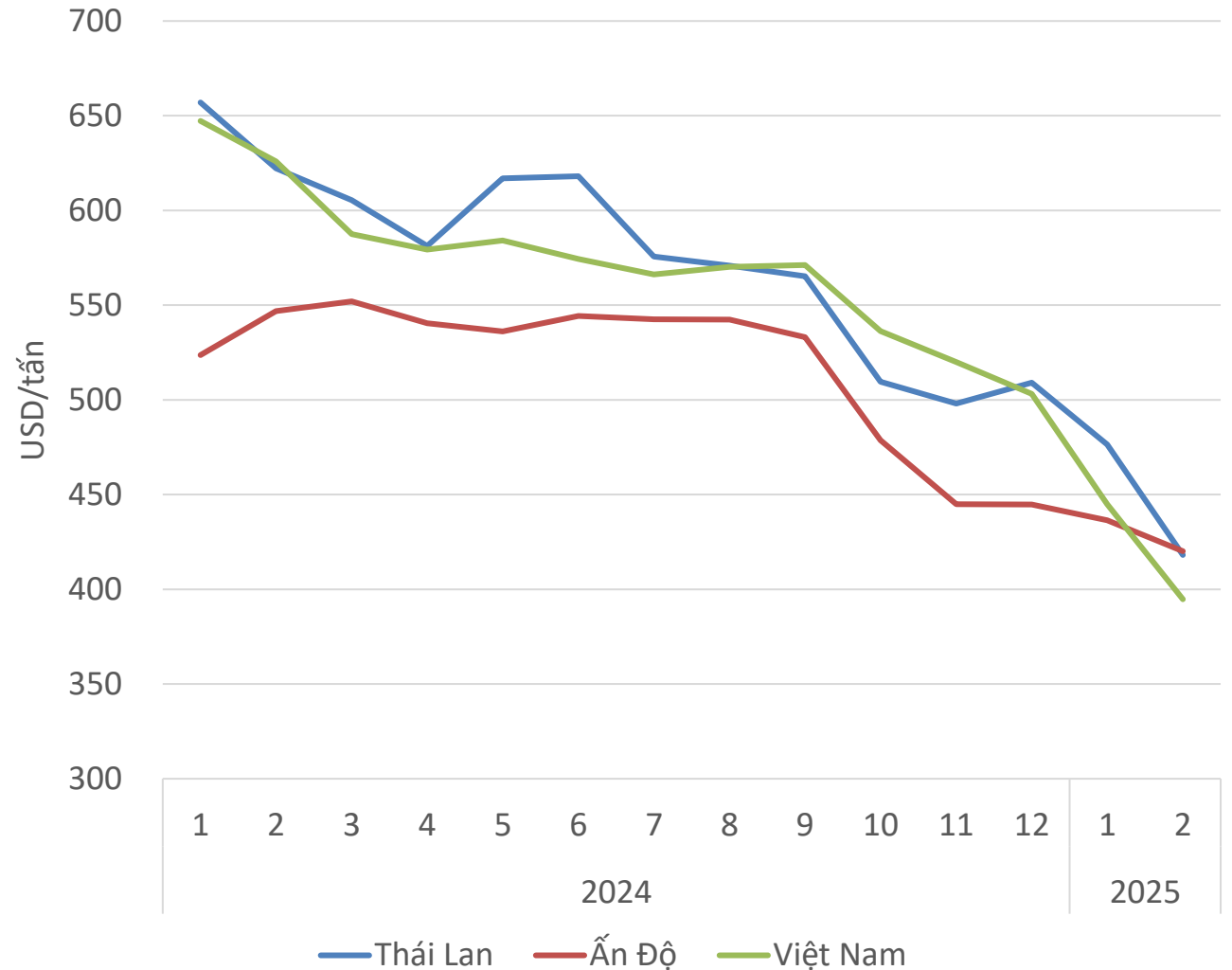
VIỆT NAM

395
USD/tấn

▼ Giảm 50 USD/tấn so với tháng trước

▼ Giảm 253 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

Diễn biến giá gạo 5% tấm quốc tế



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

Sản lượng gạo thế giới
trong niên vụ 2024/25:

532,7 triệu tấn



Tăng **10,36 triệu tấn** so với niên vụ 2023/24

Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Ấn Độ	7175	▲5.2%
Indonesia	980	▲3.0%
Brazil	800	▲11.1%
Trung Quốc	655	▲0.5%
Việt Nam	200	▲0.8%
Pakistan	131	▲1.3%
Ai Cập	120	▲3.2%
Thái Lan	100	▲0.5%
Nhật Bản	53	▲0.7%
Bangladesh	400	▼1.1%
Nigeria	378	▼6.7%
Philippines	325	▼2.6%
Nepal	146	▼3.8%
Myanmar	50	▼0.4%
Campuchia	23	▼0.3%

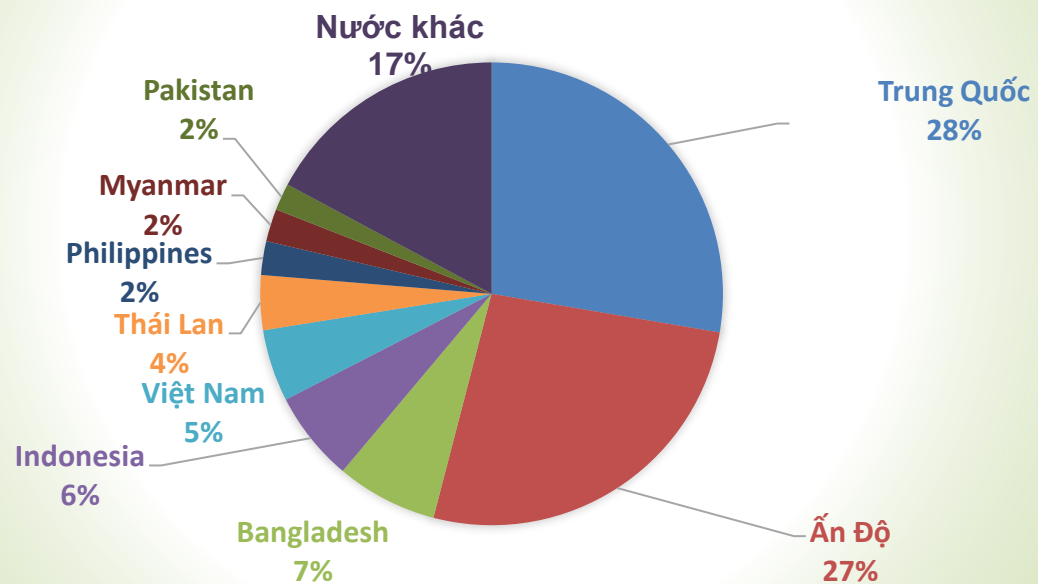
Các quốc gia sản xuất gạo lớn nhất niên vụ 2024/25



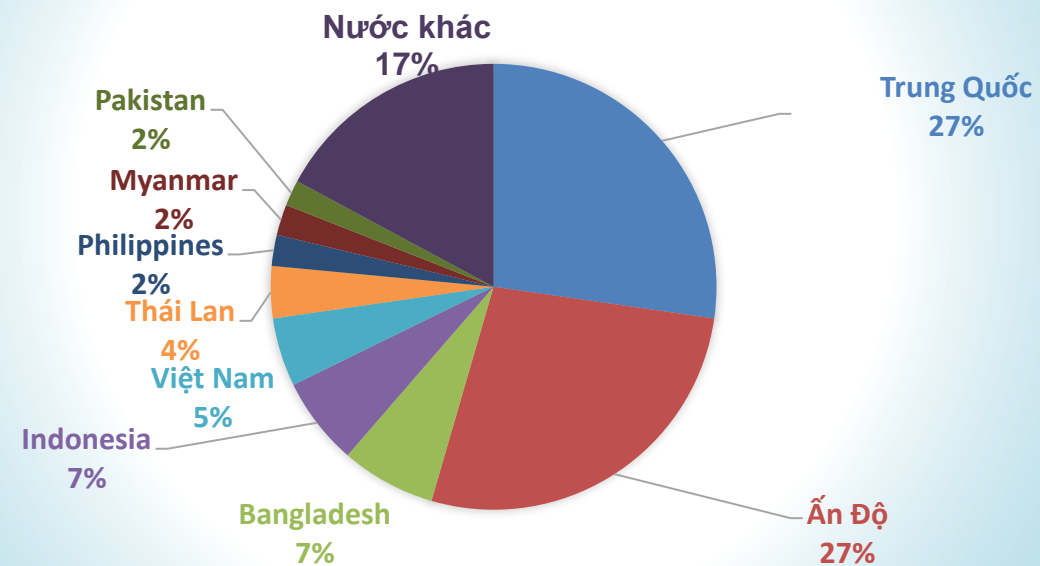
Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG GẠO CÁC QUỐC GIA NIÊN VỤ 2023/24 (%)



TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG GẠO CÁC QUỐC GIA NIÊN VỤ 2024/25 (%)





KENYA

Lúa Komboka đang thay đổi cuộc sống của nông dân Mwea, Kenya. Giống lúa CIL Komboka có khả năng chịu hạn và năng suất cao, đạt khoảng 4,4 tấn/ha, gấp đôi so với các giống truyền thống như Pishori. Công ty Capwell Industries cung cấp giống lúa và mua lại lúa với giá đảm bảo, giúp nông dân có thu nhập ổn định.

Bên cạnh đó, Capwell Industries còn hướng dẫn nông dân về các thực hành tốt, từ chuẩn bị đất đến quản lý sâu bệnh, và hỗ trợ suốt quá trình canh tác. Đại diện Capwell Industries cho biết công ty cam kết hỗ trợ nông dân để giảm thâm hụt gạo của Kenya, quốc gia hiện nhập khẩu hơn 800.000 tấn gạo mỗi năm. Việc trồng rộng rãi giống lúa CIL Komboka có thể tăng sản lượng gạo hàng năm của Kenya thêm 600 tấn trong ngắn hạn, đồng thời cải thiện an ninh lương thực và thu nhập cho nông dân. Gạo Komboka ngày càng trở nên phổ biến, mang lại cơ hội cho nông dân đồng thời tăng cường sự ổn định của chuỗi cung ứng. Capwell Industries nhấn mạnh rằng Kenya có tiềm năng lớn để tự cung cấp lương thực và giảm phụ thuộc vào nhập khẩu. Công ty cũng kêu gọi duy trì đầu tư vào các thực hành nông nghiệp bền vững để thu hẹp khoảng cách giữa sản xuất trong nước và nhập khẩu, với mục tiêu cuối cùng là xuất khẩu thặng dư. [1]





HÀN QUỐC

Sản lượng gạo Hàn Quốc được dự báo sẽ giảm từ 3,54 triệu tấn trong năm 2025 xuống còn 3,23 triệu tấn vào năm 2035. Nguyên nhân chủ yếu là do diện tích canh tác lúa thu hẹp từ 682.000 ha xuống còn 623.000 ha trong cùng kỳ. KREI cảnh báo rằng con số thực tế có thể còn thấp hơn do chính phủ đang triển khai kế hoạch giảm quy mô sản xuất gạo trên toàn quốc. Chính sách này khuyến khích chuyển đổi sang các loại cây trồng khác như thức ăn gia súc hoặc đậu, đồng thời kêu gọi chính quyền địa phương hỗ trợ nông dân bằng cách thu mua gạo với số lượng lớn.

Nhu cầu tiêu thụ gạo trong bữa ăn truyền thống của người Hàn Quốc cũng đang có xu hướng giảm. Dự báo cho thấy lượng tiêu thụ gạo sẽ giảm khoảng 15% trong 10 năm tới, từ 2,73 triệu tấn năm nay xuống còn 2,33 triệu tấn vào năm 2035. Một số yếu tố ảnh hưởng đến tiêu thụ gạo của người dân Hàn Quốc bao gồm ảnh hưởng của ẩm thực phương Tây, đa dạng hóa nguồn carbohydrate, xu hướng bỏ bữa sáng, cũng như sự ưa chuộng các gói gạo nhỏ và gạo chất lượng cao.[2]



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

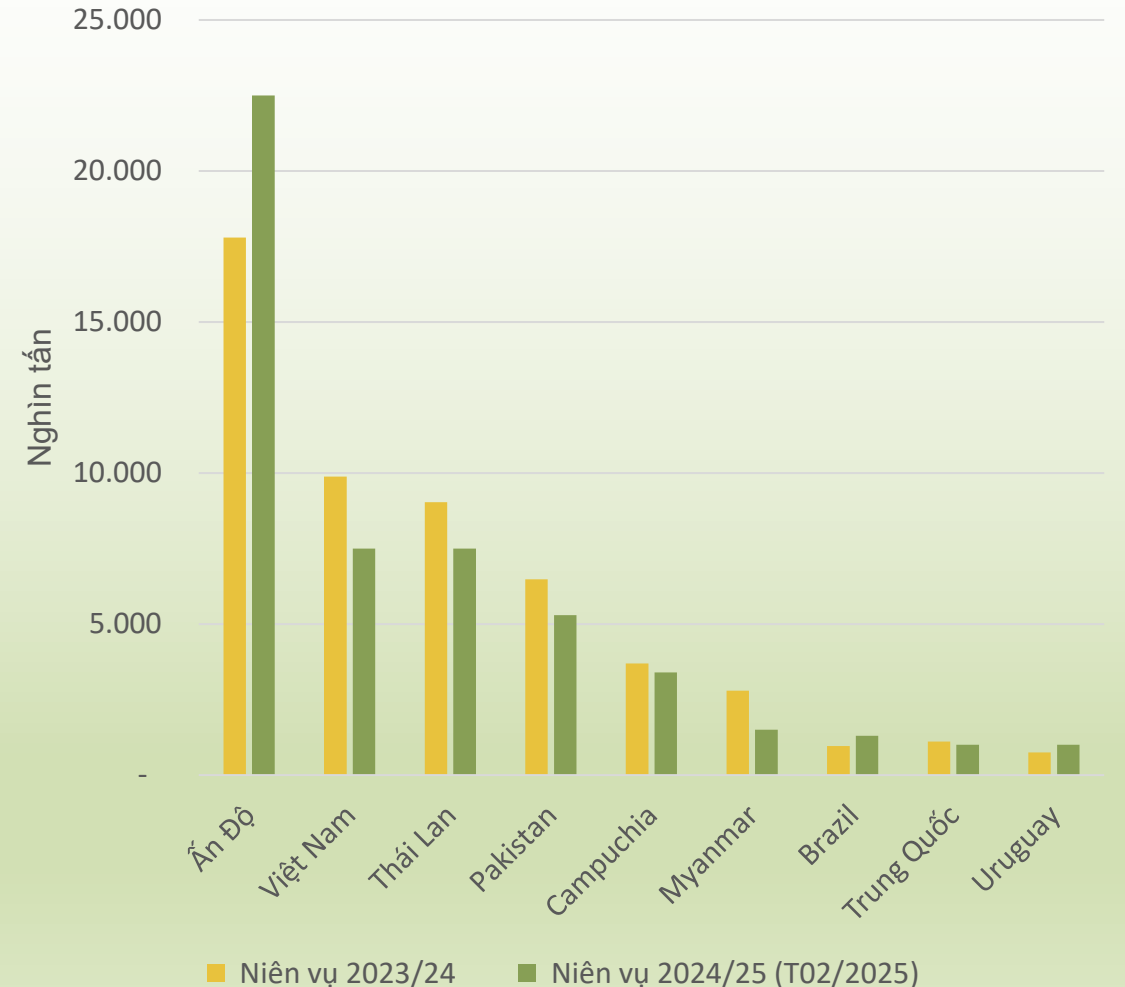
Xuất khẩu gạo thế giới
trong niên vụ 2024/25:

58,53 triệu tấn



↓ Giảm **1,24 triệu tấn** so với niên vụ 2023/24

Các quốc gia xuất khẩu gạo nhiều nhất niên vụ 2024/25



Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Ấn Độ	4700	▲26.4%
Brazil	337	▲35.0%
Uruguay	249	▲33.2%
Argentina	186	▲70.5%
Paraguay	137	▲18.9%
Guyana	55	▲11.7%
EU	40	▲11.1%
Thái Lan	2386	▼24.1%
Việt Nam	1535	▼17.0%
Myanmar	1297	▼46.4%
Pakistan	1179	▼18.2%
Campuchia	300	▼8.1%
Trung Quốc	115	▼10.3%
Thổ Nhĩ Kỳ	43	▼14.7%
Úc	30	▼11.5%

Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)



ẤN ĐỘ

Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo (REA) của Ấn Độ đã yêu cầu Bộ Thương mại và Công nghiệp dỡ bỏ lệnh cấm xuất khẩu gạo 100% tấm. Chính phủ Ấn Độ đã cấm xuất khẩu gạo 100% tấm từ tháng 9 năm 2022 và áp đặt các hạn chế đối với các loại gạo khác trong năm 2023 do lo ngại về sản lượng sụt giảm sau một vụ mùa kém vì lượng mưa thấp. Tuy nhiên, nguồn cung hiện đã được cải thiện sau khi nước này thu hoạch lúa gạo với sản lượng cao kỷ lục. New Delhi đã dỡ bỏ hạn chế xuất khẩu đối với các loại gạo trừ gạo 100% tấm.

Theo Cơ quan Lương thực Ấn Độ (FCI), dự trữ lúa gạo của chính phủ tính đến ngày 1/2/2025 là 67,6 triệu tấn, gấp gần chín lần so với mục tiêu đặt ra ở mức 7,6 triệu tấn. Việc xuất khẩu gạo 100% tấm có thể giúp giảm bớt lượng dự trữ, đồng thời cung cấp gạo với giá thấp hơn cho các quốc gia nghèo ở Châu Phi và hỗ trợ các nhà sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản xuất ethanol ở Châu Á. [3]





CAMPUCHIA

Theo Liên đoàn Lúa gạo Campuchia, trong tháng 1/2025, tổng kim ngạch xuất khẩu lúa gạo của Campuchia ước đạt 187 triệu USD, trong đó 59.086 tấn gạo được xuất khẩu với giá trị 48 triệu USD. Về thị trường xuất khẩu gạo, nước này đã xuất khẩu 36.714 tấn gạo sang thị trường EU, đạt 29,79 triệu USD; 3.772 tấn sang Trung Quốc, đạt 2,56 triệu USD; 9.413 tấn sang bốn quốc gia ASEAN, đạt 7,31 triệu USD; và 9.187 tấn sang các thị trường khác, đạt 8,37 triệu USD.

Gạo Campuchia được xuất khẩu đến 45 thị trường trên thế giới, bao gồm các loại gạo thơm, gạo hữu cơ, gạo trắng, gạo đỏ và gạo Japonica. Trong tháng 1/2025, Campuchia cũng đã xuất khẩu 619.489 tấn lúa với trị giá 139 triệu USD. Với mục tiêu xuất khẩu ít nhất một triệu tấn gạo vào năm 2025, Liên đoàn Lúa gạo Campuchia bày tỏ sự lạc quan về việc tăng trưởng xuất khẩu trong năm nay. Năm 2024, Campuchia đã xuất khẩu tổng cộng 651.522 tấn gạo, mang về doanh thu 491 triệu USD. [4]



TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU

Nhập khẩu gạo thế giới
trong niên vụ 2024/25:

58,53 triệu tấn



↓ Giảm **1,24 triệu tấn** so với niên vụ 2023/24

Quốc gia	So với niên vụ trước (nghìn tấn)	% thay đổi
Bangladesh	700	▲350.0%
Trung Quốc	575	▲35.4%
Iran	250	▲33.3.0%
Philippines	100	▲1.9%
Nam Phi	75	▲7.0%
UAE	50	▲5.4%
Ghana	50	▲5.6%
Mozambique	50	▲5.9%
Bờ Biển Ngà	34	▲2.2%
Yemen	25	▲3.6%
Cameroon	10	▲1.2%
Indonesia	3600	▼78.3%
Việt Nam	400	▼10.5%
Malaysia	250	▼14.3%
Iraq	150	▼7.0%
EU	100	▼4.3%
Kenya	100	▼11.1%
Brazil	73	▼7.1%
Nhật Bản	34	▼4.5%
Mexico	25	▼2.8%

Các quốc gia nhập khẩu gạo nhiều nhất niên vụ 2024/25



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)



PHILIPPINES

Các nhà nhập khẩu gạo tại Philippines đã tạm hoãn việc mua khoảng 350.000 tấn gạo từ Việt Nam và đang đàm phán lại hợp đồng sau khi giá gạo giảm mạnh. Giá gạo Việt Nam đã giảm từ khoảng 620 USD/tấn vào cuối năm ngoái xuống còn 500 USD/tấn, chủ yếu do Ấn Độ nới lỏng các hạn chế xuất khẩu gạo làm giảm giá gạo toàn cầu.

Ngoài ra, vụ thu hoạch bội thu tại Việt Nam sẽ cung cấp thêm nguồn cung cho thị trường quốc tế và gây áp lực lên giá gạo xuất khẩu. Trong khi đó, dù giá gạo thế giới đã giảm và thuế nhập khẩu gạo đã được cắt giảm từ năm ngoái, Philippines—một trong những quốc gia nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới—vẫn ban bố tình trạng khẩn cấp về an ninh lương thực nhằm bình ổn giá gạo trong nước. [5]



BANGLADESH

Bangladesh sẽ nhập khẩu 100.000 tấn gạo trắng từ Việt Nam theo thỏa thuận giữa chính phủ với chính phủ (G2G), do Tổng Công ty Lương thực miền Nam cung cấp với giá 474,25 USD/tấn. Đề xuất mua hàng từ Bộ Lương thực Bangladesh đã được Ủy ban Quốc hội về Mua sắm công tại Dhaka chấp thuận vào ngày 28/01/2025. Việc nhập khẩu số lượng lớn gạo trắng từ Việt Nam là một phần trong chiến lược bình ổn giá lương thực của Bangladesh, đặc biệt trong bối cảnh nước này đang triển khai Chương trình Bán hàng thị trường mở (OMS) từ tháng 2/2025.

Theo kế hoạch, Chính phủ sẽ phân phối khoảng 907 tấn gạo mỗi ngày thông qua 906 trung tâm trên toàn quốc, bao gồm thủ đô Dhaka, các đô thị lớn và khu vực đông dân. Mỗi trung tâm dự kiến bán khoảng 1 tấn/ngày, riêng trung tâm Secretariat sẽ bán gấp đôi lượng này để đáp ứng nhu cầu tại khu vực trung tâm hành chính. Gạo sẽ được bán với mức giá 30 Tk/kg (tương đương khoảng 243 USD/tấn), giúp người thu nhập thấp có thể tiếp cận nguồn lương thực thiết yếu với giá cả hợp lý. Bangladesh là một trong những nước sản xuất lúa gạo lớn ở Nam Á, tuy nhiên quốc gia này vẫn phải nhập khẩu gạo trong một số thời điểm để cân đối cung cầu. [6]



THÁI LAN

Giá lúa tại Thái Lan đã giảm xuống mức thấp nhất trong 10 năm, chỉ còn 6.000 Baht/tấn (177 USD/tấn), do Ấn Độ nối lại xuất khẩu gạo, gây áp lực giảm giá trên thị trường toàn cầu. Điều này khiến các nhà máy xay xát chịu lỗ nặng do đã mua lúa với giá cao hơn trước đó. Hiệp hội Nhà máy Xay xát Gạo Thái Lan kêu gọi chính phủ đảm bảo giá lúa ở mức 10.000 baht/tấn (295 USD/tấn) để hỗ trợ nông dân và ổn định ngành sản xuất. Tổ chức này cũng đề xuất chính phủ bù đắp khoản chênh lệch cho nông dân khi giá bán lúa thấp hơn 10.000 Baht/tấn, giới hạn tối đa 20 tấn/hộ. Điều này giúp các nhà máy xay xát mua lúa với giá cạnh tranh mà không lo thua lỗ, thay vì trợ cấp trực tiếp 1.000 Baht/rai (185 USD/ha) cho nông dân. [7]

Ngày 19/02/2025, nông dân từ nhiều tỉnh thành ở Thái Lan đã tập trung tại Tòa nhà Chính phủ ở Bangkok để yêu cầu chính phủ hỗ trợ giá gạo trong bối cảnh giá giảm mạnh. Họ đề nghị tăng giá gạo từ 6.000 Baht/tấn (178,6 USD/tấn) lên 10.000 Baht/tấn (297,61 USD/tấn) và mong muốn gặp Thủ tướng hoặc các Bộ trưởng để thảo luận. Thứ trưởng Bộ Thương mại – ông Suchart Chomklin, đã gặp nông dân vào buổi trưa cùng ngày. Giá gạo Thái Lan hiện tại thấp hơn mức 10.000–11.000 Baht/tấn (297,61–327,4 USD/tấn) của năm ngoái, gây ra thiệt hại lớn cho nông dân, đặc biệt là nông dân ở miền Trung Thái Lan đang vào vụ thu hoạch. Bộ trưởng Thương mại Thái Lan – ông Pichai Nariphaphan, cho biết giá giảm do Ấn Độ nối lại xuất khẩu và nhu cầu giảm từ Indonesia và Philippines. Hiệp hội Nông dân Thái Lan đã gửi thư kêu gọi hỗ trợ, bao gồm trợ cấp 3.125 Baht/ha (93 USD/ha) cho nông dân bị ảnh hưởng. Hiệp hội cũng nhấn mạnh cần hỗ trợ trực tiếp cho nông dân để tránh trung gian và tham nhũng. [8]





INDONESIA

Lượng gạo dự trữ tại Bulog, Indonesia hiện đạt 1,909 triệu tấn, trong đó có 124.361 tấn gạo thương mại và 1.784.753 tấn gạo dự trữ quốc gia (CBP). Trưởng Cơ quan An ninh Lương thực Quốc gia (Bapanas), ông Arief Prasetyo Adi, khẳng định đây là mức dự trữ tốt nhất trong những năm qua. Với mục tiêu thu mua 3 triệu tấn gạo đến tháng 4 năm 2025, tổng lượng gạo dự trữ của Bulog, Indonesia có thể chạm mốc 5 triệu tấn, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Bapanas cho biết tổng lượng thu mua gạo từ nguồn trong nước và nhập khẩu đã đạt 103.427 tấn, trong đó có 70.400 tấn nhập khẩu còn lại từ năm 2024 và 33.027 tấn từ thu mua nội địa. Ông Arief nhấn mạnh, dù có diễn biến thời tiết bất lợi như La Niña hay El Niño, chính phủ vẫn đảm bảo nguồn cung lương thực ổn định nhờ chính sách can thiệp kịp thời. [9]

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Indonesia - ông Andi Amran Sulaiman, cho biết kho dự trữ thực phẩm quốc gia, đã được chuẩn bị đầy đủ để giữ ổn định giá cả trong tháng Ramadan sắp tới. Ông Sulaiman cho biết lượng thực phẩm dự trữ hiện có sẽ đủ để đáp ứng nhu cầu của người dân trong suốt tháng lễ. Indonesia dự báo sản lượng gạo sẽ đạt 14 triệu tấn trong Quý I năm nay, và Chính phủ đã phân bổ 16,6 nghìn tỷ IDR (hơn 1 tỷ USD) cho Công ty Hậu cần Quốc gia (Bulog) để mua gạo từ nông dân trong nước. [10]



NHẬT BẢN

Giá gạo ở Nhật Bản đã đạt mức cao kỷ lục trong tháng thứ năm liên tiếp. Mức giá trung bình bán cho các nhà bán buôn từ các hợp tác xã nông nghiệp và các nguồn khác đã tăng 69% trong tháng 1/2025 so với cùng kỳ năm trước. Theo Bộ Nông nghiệp Nhật Bản, giá gạo trung bình hiện tại ở mức 432,1 Yên/kg (khoảng 2,83 USD/kg), tăng khoảng 0,13 USD so với tháng 12/2024 và là mức cao nhất kể từ khi cơ quan này bắt đầu thu thập dữ liệu vào năm 2006. Theo từng loại gạo, giá gạo Nanatsuboshi từ Hokkaido tăng 88% so với năm ngoái, theo sau là gạo Akitakomachi từ tỉnh Akita với mức tăng 80%, và gạo Hitomebore từ tỉnh Iwate tăng 67%. Bộ Nông nghiệp Nhật Bản cho rằng nguyên nhân tăng giá là do sự cạnh tranh giữa các đơn vị thu mua nhằm đảm bảo nguồn cung. Chính phủ Nhật Bản đã triển khai các biện pháp phát hành gạo từ kho dự trữ để ổn định nguồn cung ứng, tuy nhiên, những biện pháp này vẫn chưa thể hiện rõ trong kết quả khảo sát giá gạo gần đây. [11]

Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản thông báo sẽ phát hành 210.000 tấn gạo dự trữ của Chính phủ nhằm giảm giá gạo. Bộ trưởng Taku Eto cho biết, Bộ đang xem xét tăng số lượng gạo phát hành nếu cần thiết và sẽ không có giới hạn tối đa. Ban đầu, 150.000 tấn gạo sẽ được phát hành, dự kiến bắt đầu giao hàng vào giữa tháng 3/2025, và gạo có thể sẽ có mặt tại các cửa hàng sớm nhất vào cuối tháng 3/2025. Bộ Nông nghiệp của Nhật Bản sẽ bán gạo dự trữ cho các thương nhân có sản lượng tiêu thụ trên 5.000 tấn mỗi năm, với điều kiện họ sẽ mua lại cùng một khối lượng và loại gạo nội địa trong vòng một năm. Trước đây, gạo dự trữ chỉ được sử dụng để ứng phó trong trường hợp mất mùa nghiêm trọng hoặc thảm họa quy mô lớn. Tuy nhiên, vào tháng trước, Bộ này đã điều chỉnh hướng dẫn để cho phép phát hành gạo nhằm đảm bảo chuỗi phân phối được thông suốt. [12]





PHILIPPINES

Bộ Nông nghiệp Philippines đang nỗ lực để đạt mục tiêu giảm giá gạo xuống 20 PHP/kg (0,34 USD/kg) như cam kết của Tổng thống Ferdinand Marcos Jr. Hiện tại, giá gạo trong chương trình “Gạo cho mọi người” đã giảm xuống 33 PHP/kg (0,57 USD/kg) cho loại 100% tấm và 35 PHP/kg (0,60 USD/kg) cho loại chất lượng cao hơn. Các cửa hàng Kadiwa ở Metro Manila bán gạo từ 33 PHP/kg trở lên. Bộ Nông nghiệp nước này cũng đã áp dụng các biện pháp như cắt giảm thuế và đặt giá bán lẻ tối đa cho gạo nhập khẩu từ năm 2024. Giá thấp nhất hiện tại là 30 PHP/kg (0,52 USD/kg) cho các hộ khó khăn. Bộ trưởng Tiu Laurel cho biết việc giảm giá cần thực hiện từ từ do hàng tồn kho nhập khẩu giá cao. [13]





THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

GIÁ LÚA TRUNG BÌNH TRONG THÁNG 02/2025

Lúa Jasmine khô

8.338
VNĐ/kg

▼ Giảm 537,5 VNĐ/kg so với tháng trước

▼ Giảm 1.038 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

Lúa IR50404 khô

6.700
VNĐ/kg

▼ Giảm 745 VNĐ/kg so với tháng trước

▼ Giảm 2.865 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

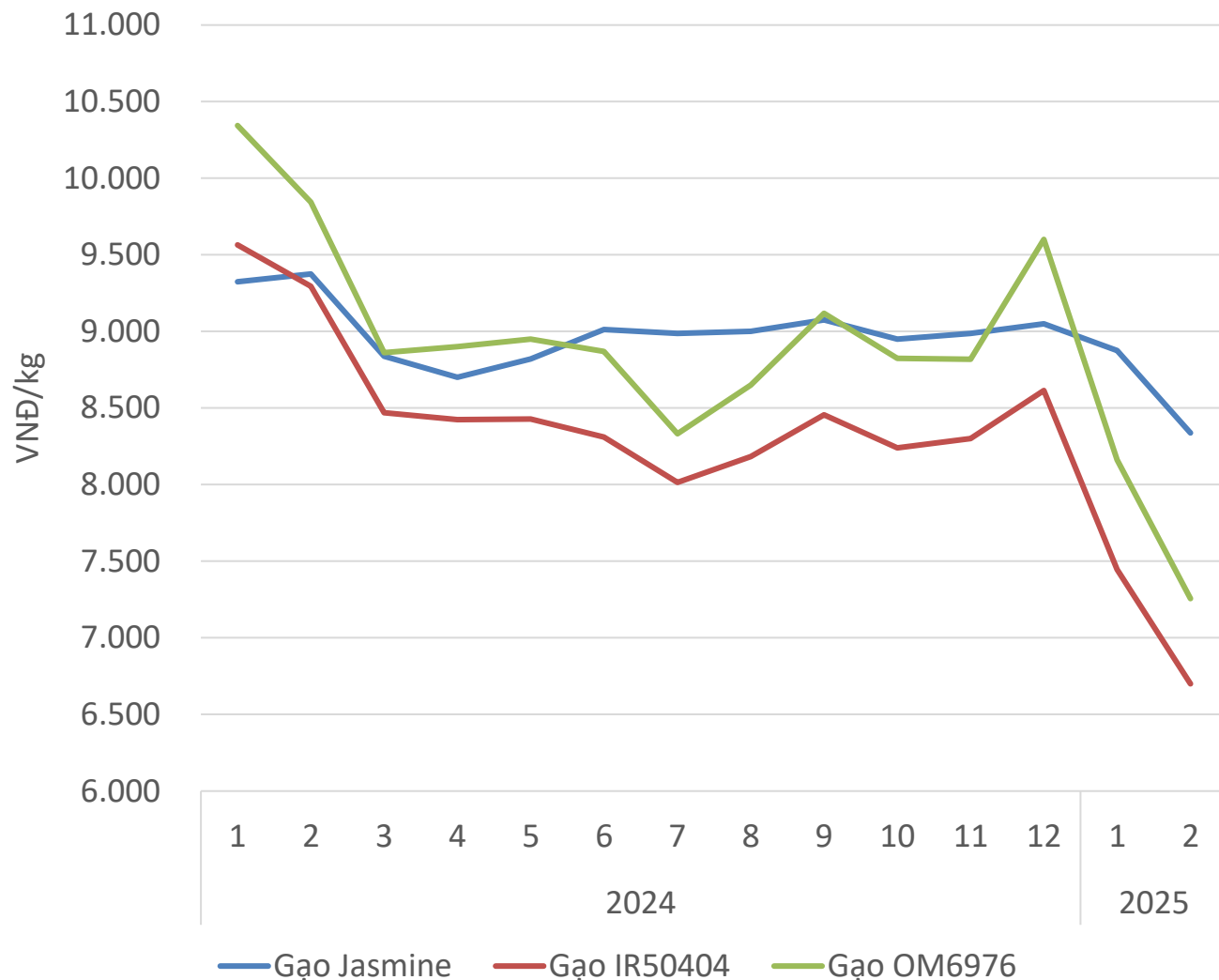
Lúa OM6976 khô

7.256
VNĐ/kg

▼ Giảm 906 VNĐ/kg so với tháng trước

▼ Giảm 3088 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

Diễn biến giá lúa khô trung bình tại ĐBSCL



Tính đến ngày 20/02/2025:

- Cả nước gieo cấy được 2.756,1 nghìn ha lúa Đông - Xuân, tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Các địa phương phía Bắc đạt 852,4 nghìn ha, tăng 12,0% so với cùng kỳ năm trước.
- Các địa phương phía Nam đạt 1.903,7 nghìn ha, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước.
- Riêng vùng Đồng bằng sông Cửu Long đạt 1.505,0 nghìn ha, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước.



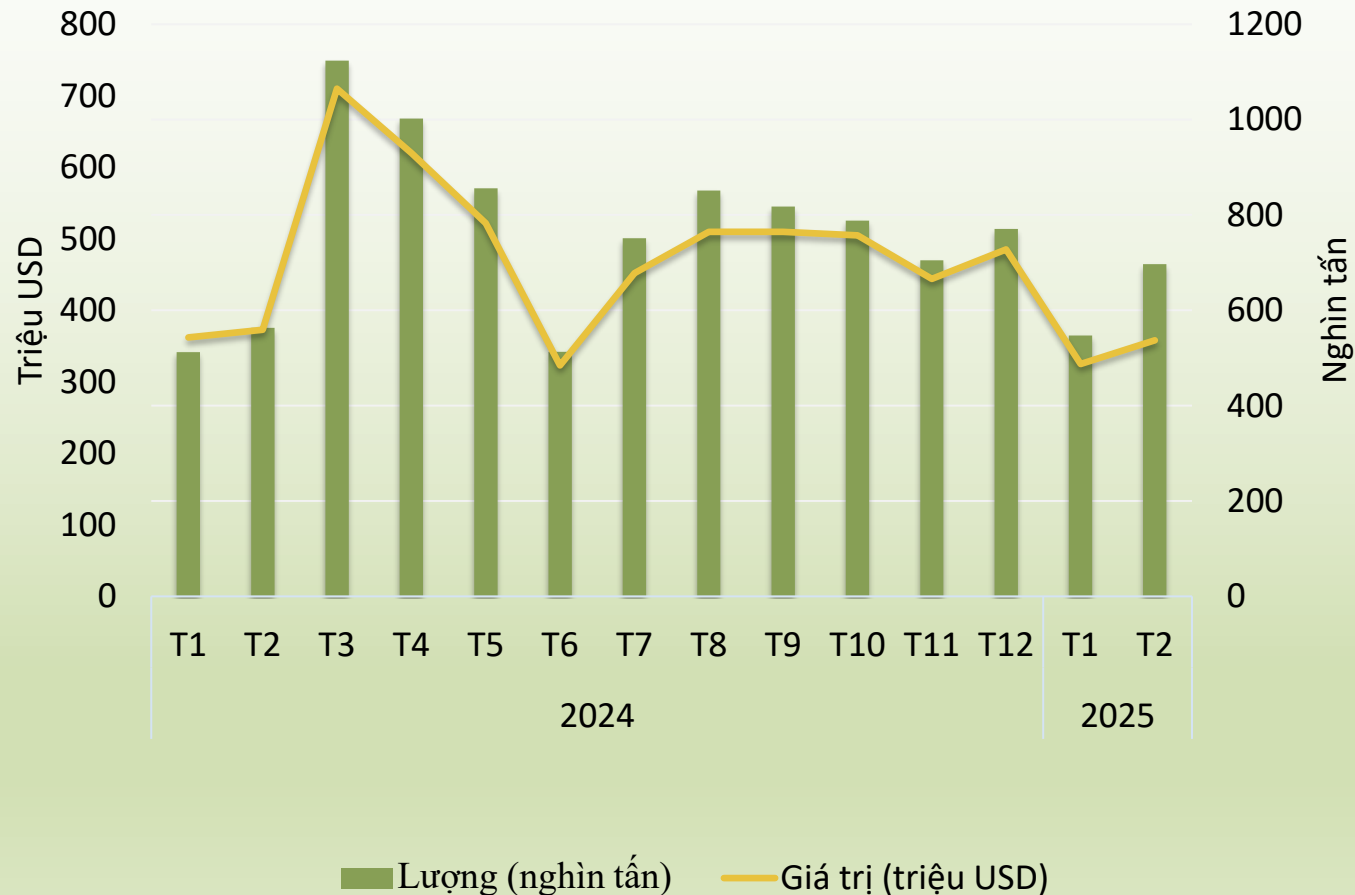
Dịch hại và sinh vật gây hại trên cây lúa tuần cuối tháng 2/2025

- **Bệnh đạo ôn lá:** Diện tích nhiễm ở mức 9.227 ha, giảm so với kỳ trước và cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 5.449 ha. Phân bố tại nhiều tỉnh như Hà Nội, Nghệ An, Quảng Bình.
- **Bệnh đạo ôn cổ bông:** Diện tích nhiễm ở mức 5.312 ha, giảm so với kỳ trước và cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 4.373 ha. Phân bố chủ yếu ở Lâm Đồng, Khánh Hòa, Bạc Liêu.
- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Diện tích nhiễm ở mức 3.734 ha, giảm so với kỳ trước và cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 2.034 ha. Phân bố tại Quảng Bình, Gia Lai, Khánh Hòa.
- **Rầy hại lúa:** Diện tích nhiễm ở mức 2.537 ha, giảm mạnh so với kỳ trước và cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 1.246 ha. Phân bố tại Long An, An Giang, Đồng Tháp.
- **Sâu đục thân 2 chấm:** Diện tích nhiễm ở mức 2.572 ha, giảm so với kỳ trước nhưng tăng so với cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 1.496 ha. Phân bố tại Khánh Hòa, Bình Thuận, Gia Lai.
- **Bệnh bạc lá:** Diện tích nhiễm ở mức 5.404 ha, giảm so với kỳ trước và cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 4.601 ha. Phân bố tại Kiên Giang, Long An, Sóc Trăng.
- **Bệnh đen lép hạt:** Diện tích nhiễm ở mức 14.142 ha, giảm so với kỳ trước nhưng tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 11.373 ha. Phân bố tại Khánh Hòa, Quảng Ngãi, Kiên Giang, v. Ốc bươu vàng: Diện tích nhiễm 25.454 ha, giảm so với kỳ trước nhưng tăng so với cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 33.452 ha. Phân bố tại Thái Bình, Nam Định, Bắc Giang.
- **Chuột:** Diện tích bị ảnh hưởng ở mức 6.809 ha, giảm so với kỳ trước nhưng tăng so với cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 4.512 ha. Phân bố tại Điện Biên, Vĩnh Phúc, Phú Thọ.
- **Sâu năn (Muỗi hành):** Diện tích bị ảnh hưởng ở mức 1.195 ha, giảm mạnh so với kỳ trước và cùng kỳ năm trước. Đã phòng trừ 43 ha. Phân bố tại Đồng Tháp, Long An, Bạc Liêu. [14]



TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

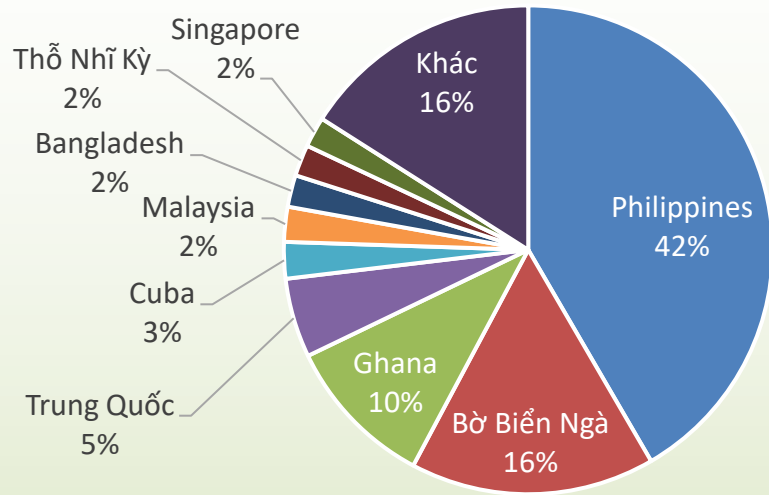
Xuất khẩu gạo Việt Nam 2024 – T02/2025



- **Xuất khẩu gạo của Việt Nam tháng 02/2025:**
 - Khối lượng: **696,8 nghìn tấn**
 - Giá trị: **358,3 triệu USD,**
 - **Tăng 27,4% về lượng** và **10,2% về giá trị** so với tháng trước.
- **Lũy kế xuất khẩu gạo của Việt Nam 2 tháng đầu năm 2025:**
 - Khối lượng: **1,23 triệu tấn**
 - Giá trị: **674,8 triệu USD,**
 - **Tăng 17,6% về lượng** và **giảm 4,9% về giá trị** so với cùng kỳ năm trước.

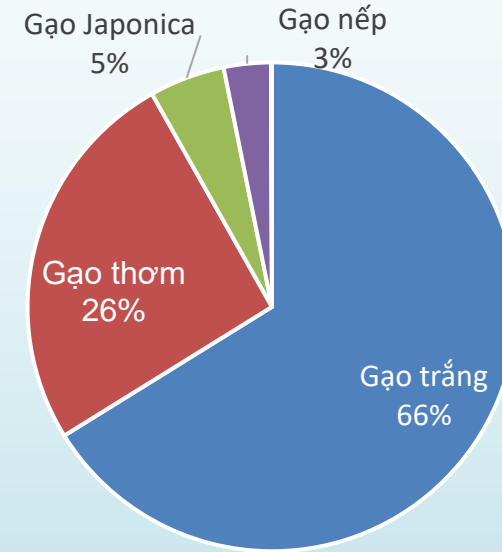
TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Thị trường xuất khẩu gạo 2 tháng 2025



- **Philippines:** là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam với trị giá 284,5 triệu USD trong 2 tháng đầu năm 2025, chiếm 41,6% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam. So với cùng kỳ năm 2024, xuất khẩu gạo sang Philippines đã giảm 15,6% về giá trị.
- **Bờ Biển Ngà:** 110,6 triệu USD, chiếm tỷ trọng 16,2%, tăng 903,8% so với cùng kỳ năm 2024.
- **Ghana:** 68,8 triệu USD, chiếm tỷ trọng 10,1%, tăng 225,7% so với cùng kỳ năm 2024.

Chủng loại gạo xuất khẩu 2 tháng 2025



Gạo trắng

Kim ngạch: **452,4** triệu USD

Giảm **16%** so với cùng kỳ 2024



Gạo thơm

Kim ngạch: **175,5** triệu USD

Tăng **42%** so với cùng kỳ 2024



Gạo Japonica

Kim ngạch: **34,1** triệu USD

Tăng **6%** so với cùng kỳ 2024

Lượng gạo xuất khẩu năm 2025 có thể đạt 7,5 triệu tấn

Năm 2025, Việt Nam sẽ có hơn 7,5 triệu tấn gạo hàng hóa phục vụ xuất khẩu, chủ yếu từ các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), trong khi các vùng khác sẽ cung cấp gạo cho tiêu thụ nội địa. Diện tích sản xuất lúa tại ĐBSCL trong năm 2025 ước đạt 3,778 triệu ha, với năng suất bình quân đạt 63,4 tạ/ha, sản lượng gạo đạt 23,965 triệu tấn. Trong đó, khoảng 8,9 triệu tấn gạo sẽ phục vụ tiêu thụ nội địa, giống và thức ăn chăn nuôi. Lúa hàng hóa ước đạt 15,085 triệu tấn, tương đương với 7,542 triệu tấn gạo phục vụ xuất khẩu. Gạo chất lượng cao và gạo thơm ước đạt 5,657 triệu tấn, chiếm 75% tổng sản lượng xuất khẩu, trong khi gạo nếp đạt khoảng 754.000 tấn (chiếm 10%) và gạo chất lượng trung bình đạt 1,131 triệu tấn (chiếm 15%). Bộ NN&PTNT cũng dự kiến xuất khẩu trong nửa đầu năm 2025 đạt 4,53 triệu tấn, và 3 triệu tấn còn lại sẽ được xuất khẩu trong nửa cuối năm. Để ứng phó với diễn biến thị trường, Bộ NN&PTNT đề xuất Bộ Công Thương thúc đẩy xuất khẩu trong các tháng thu hoạch cao như tháng 2, 3, 4, 7, 8 và 9. [15]

Giá gạo nội địa ở mức cao

Giá gạo tại thị trường nội địa Việt Nam chỉ giảm nhẹ khoảng 1.000 VNĐ/kg dù giá gạo xuất khẩu đã giảm mạnh. Mặc dù giá lúa tại ruộng giảm từ gần 9.000 VNĐ/kg xuống còn 5.371 VNĐ/kg, tại các chợ trên địa bàn Hà Nội, các loại gạo như Bắc Hương, tám Hải Hậu, tám Điện Biên, và Thái đỏ vẫn giữ mức giá từ 19.000 đến 20.000 VNĐ/kg, trong khi một số loại gạo đặc sản như Sóng Cù và ST hữu cơ vẫn giữ giá lần lượt là 23.000 VNĐ/kg và 38.000 VNĐ/kg. Các tiểu thương ở Hà Nội cho biết giá gạo nội địa luôn có độ trễ so với giá xuất khẩu. Hơn nữa, chi phí sản xuất, vận chuyển, và kho bãi đều tăng, khiến giá gạo khó giảm nhanh. Các cửa hàng cũng phải tính toán giá bán dựa trên chi phí lúa mua vào từ những tháng trước, khi giá lúa cao hơn, đồng thời chi phí lưu kho và hao hụt trong quá trình bảo quản cũng tác động đến giá bán lẻ. [16]



Bắc Giang

Hội Nông dân tỉnh Bắc Giang đang thực hiện Đề án “Tuyên truyền vận động nông dân áp dụng canh tác lúa thân thiện với môi trường giai đoạn 2025-2030” với tổng kinh phí 47,5 tỷ VNĐ. Mục tiêu của đề án là xây dựng mô hình canh tác trên 500 ha mỗi năm, đạt tổng diện tích 3.000 ha vào năm 2030. Đề án cũng hướng đến việc thu gom và xử lý rơm rạ, sản xuất lúa gạo thân thiện với môi trường. Các mô hình canh tác này đã giúp tăng năng suất lúa từ 20-30% so với ruộng đối chứng, giảm chi phí canh tác và thuốc bảo vệ thực vật. Hội Nông dân tỉnh đang tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng để thúc đẩy sản xuất lúa gạo thân thiện với môi trường, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm qua các hội chợ và triển lãm, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất. [17]

Hà Nội

Sau đợt điều tiết nước hồ thủy điện, mực nước các sông ở Hà Nội xuống thấp và lượng mưa tiếp tục thiếu hụt, làm gia tăng nguy cơ thiếu nước gieo cấy lúa xuân. Ngành Nông nghiệp Hà Nội đã triển khai nhiều giải pháp để bảo đảm đủ nước cho sản xuất, bao gồm tu sửa hệ thống lấy nước và lắp đặt các trạm bơm dã chiến. Đến 14/02/2025, các đơn vị thủy lợi đã cấp đủ nước cho hơn 90% diện tích gieo cấy lúa xuân, với một số huyện như Chương Mỹ, Sóc Sơn đã hoàn thành việc lấy nước cho diện tích lớn. Tuy nhiên, Hà Nội vẫn đối mặt với nguy cơ thiếu nước tưới dưỡng nếu không có mưa lớn từ tháng 3 đến tháng 5. Các đơn vị thủy lợi đã được yêu cầu tăng cường vận hành các trạm bơm dã chiến và khuyến cáo nông dân đẩy nhanh tiến độ gieo cấy để bảo đảm năng suất lúa xuân. [18]



Lào Cai

Năm 2025, tỉnh Lào Cai dự kiến sản xuất 33.395 ha lúa, trong đó vụ Xuân gieo cấy khoảng 9.600 ha. Diện tích lúa Xuân tập trung tại 7 huyện, thành phố là: Văn Bàn 3.360 ha, Bảo Yên 2.495 ha, Bảo Thắng 1.560 ha, Bát Xát 906 ha, Mường Khương 424 ha, Bắc Hà 380 ha, thành phố Lào Cai 475 ha. Hiện nay, nông dân các địa phương trong tỉnh đã bắt tay làm đất, nạo vét kênh mương nội đồng nhằm đảm bảo nguồn nước tưới đến chân ruộng và đồng thời tiến hành gieo mạ. Ngành nông nghiệp khuyến cáo nông dân cần bám sát lịch thời vụ để sớm hoàn thành việc làm đất, gieo mạ, chăm sóc mạ và gieo cấy trong tiết lập xuân 4/2/2025 (tức ngày 7/1 âm lịch). Khi mạ có 3 lá thật thì tiến hành cấy lúa và kết thúc cấy trong tháng 3 để kịp thời giải phóng đất cho sản xuất lúa mùa. [19]

Yên Bái

Từ đầu năm mới, nông dân tỉnh Yên Bái đã tích cực xuống đồng gieo cấy lúa Xuân 2025, áp dụng phương pháp mạ ném để nâng cao năng suất. Huyện Yên Bình dự kiến gieo cấy 2.235 ha, sử dụng 60% giống lúa lai và 40% lúa thuần, tập trung tại các vùng trọng điểm như Bạch Hà, Vĩnh Kiên, Yên Bình, Bảo Ái. Tỉnh Yên Bái đã triển khai các biện pháp hỗ trợ, bao gồm tu sửa kênh mương, tập huấn kỹ thuật gieo cấy và phòng chống rét. Đến ngày 6/2, toàn tỉnh đã gieo cấy gần 9.100 ha lúa, đạt 48% kế hoạch, với mục tiêu hoàn thành 100% diện tích trong tháng 2/2025. [20]



Tiền Giang

Vụ lúa Đông - Xuân 2025 tại Gò Công, Tiền Giang chịu ảnh hưởng nặng nề do thời tiết lạnh, mưa trái mùa khiến lúa bị bệnh đạo ôn, khô cổ bông, năng suất giảm mạnh. Một số ruộng chỉ đạt 5 - 7 tấn/ha thay vì 8 tấn/ha như các năm trước. Giá lúa giảm hơn 1.000 - 2.000 VNĐ/kg so với năm trước, lúa Đài thơm 8 chỉ còn 6.800 - 7.000 VNĐ/kg, gây thất thu lớn cho nông dân. Một số hộ có năng suất khá vẫn lãi gần 20 triệu VNĐ/ha, nhưng nhiều hộ bị lỗ hoặc chỉ đủ vốn. Ngập úng do nước từ kênh tràn vào ruộng khiến việc thu hoạch khó khăn, máy gặt đập hoạt động kém hiệu quả, gây thêm thất thoát. Các ngành chức năng cần có giải pháp hợp lý để kiểm soát nước, chống hạn mặn và bảo vệ sản xuất lúa bền vững. [21]

Hậu Giang

Vụ lúa Đông - Xuân 2024/2025 tại huyện Long Mỹ, Hậu Giang có hơn 1.300 ha gieo sạ muộn do ảnh hưởng của xâm nhập mặn kéo dài trong năm 2024. Đa phần nông dân sử dụng giống lúa Đài Thơm 8, dự kiến đến cuối tháng 2 - đầu tháng 3 sẽ vào giai đoạn làm đòng và trổ bông, đúng vào thời điểm cao điểm xâm nhập mặn. Nếu không có kế hoạch quản lý nước ngọt hợp lý, năng suất lúa có nguy cơ giảm. Các hợp tác xã và ngành chức năng đang tích cực theo dõi, điều tiết hệ thống trạm bơm và cập nhật thông tin độ mặn để kịp thời ứng phó. Trước tình hình khô hạn và xâm nhập mặn dự báo kéo dài, tỉnh Hậu Giang đã chỉ đạo các địa phương thực hiện các biện pháp phòng chống từ sớm, như đo độ mặn trên sông, vận hành cống đập khi cần thiết, trữ nước ngọt và tuyên truyền sử dụng nước tiết kiệm. Huyện Long Mỹ, đặc biệt là các xã Lương Nghĩa và Vĩnh Viễn A, được yêu cầu chủ động triển khai phương án bảo vệ sản xuất theo phương châm "4 tại chỗ" nhằm giảm thiểu thiệt hại do hạn mặn gây ra. [22]



Quảng Trị

Ngày 9/2/2025, Phòng Nông nghiệp huyện Hải Lăng (tỉnh Quảng Trị) cho biết, hơn 2.700 ha lúa non bị ngập sâu trong nước do ảnh hưởng của mưa lớn kéo dài. Phòng đang phối hợp với các địa phương và người dân triển khai đắp đê, thoát nước. Bên cạnh đó, sử dụng các loại máy bơm điện, dầu để tiêu úng cho lúa 24/24 giờ. Hiện tại, địa phương chưa đánh giá được mức độ thiệt hại của cây lúa, nhưng nếu tình trạng ngập úng kéo dài, cây lúa sẽ bị chết. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến quá trình sinh trưởng và năng suất lúa. Trước đó, các trận mưa lớn kéo dài từ ngày 7 - 9/2 đã khiến các diện tích lúa non của vụ Đông - Xuân 2024/2025 trên địa bàn huyện Hải Lăng, đặc biệt là các xã vùng trũng bị ngập sâu trong nước. Một số xã có nhiều diện tích lúa bị ngập như: xã Hải Định, thị trấn Diên Sanh, xã Hải Trường, Hải Phòng,... từ 10 - 30cm. Công tác thoát nước cho số diện tích lúa trên đang gặp nhiều khó khăn khi nước tại các tuyến kênh mương nội đồng đều bị ngập, một số nơi nước ở kênh và sông cao hơn đồng ruộng. [23]

Cần Thơ

Sau Tết, nông dân Cần Thơ bước vào thu hoạch vụ lúa Đông - Xuân 2024/2025. Giá lúa tăng nhẹ so với trước Tết, giúp bà con phấn khởi. Cụ thể, giá lúa Đài thơm 8 hiện được thu mua ở mức 7.000 - 7.100 VNĐ/kg, tăng 500 - 600 VNĐ/kg so với trước đó. Nhiều nông dân tại Cần Thơ chọn bán sớm để giảm rủi ro thời tiết và biến động giá cả, đảm bảo lợi nhuận. Năng suất lúa khá tốt, trung bình mỗi công lớn (1.300 m²) thu hoạch từ 1 - 1,2 tấn lúa, giúp nông dân đạt lợi nhuận từ 1,5 - 4 triệu VNĐ/công lớn, tùy vào điều kiện sản xuất. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn TP Cần Thơ cho biết, vụ Đông - Xuân này có hơn 72.000 ha lúa được xuống giống theo hai đợt. Ngành Nông nghiệp đang triển khai các biện pháp phòng tránh rủi ro và đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật để tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất và giá trị sản phẩm. [24]



Đồng Tháp

Trong năm 2025, tỉnh Đồng Tháp đặt mục tiêu phát triển 50.000 hecta lúa chất lượng cao, theo đề án phát triển bền vững 1 triệu hecta lúa chất lượng cao và phát thải thấp tại Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030. Để thực hiện được mục tiêu này, tỉnh sẽ giảm lượng lúa giống gieo sạ, phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật và nước tưới. Toàn bộ diện tích sẽ áp dụng quy trình canh tác bền vững và tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân. Tỉnh cũng đặt mục tiêu bảo vệ môi trường và tăng trưởng xanh, với tỷ lệ thất thoát sau thu hoạch dưới 10% và 70% rơm được tái sử dụng. Giá trị gia tăng trong chuỗi lúa gạo dự kiến tăng 30%, với tỷ suất lợi nhuận của người trồng lúa đạt trên 40%. Đồng Tháp sẽ đầu tư cơ sở hạ tầng và nâng cấp hệ thống thủy lợi để hỗ trợ mô hình canh tác lúa chất lượng cao và phát thải thấp, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững và tăng trưởng xanh của vùng. [25]

Kiên Giang

Tổ chức Phát triển Hà Lan (SNV) và Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Kiên Giang đã tổ chức hội thảo sơ kết một năm thực hiện dự án chuyển đổi chuỗi giá trị lúa gạo ứng phó biến đổi khí hậu (TRVC) tại Kiên Giang. Vụ hè thu năm 2024 là vụ đầu tiên thực hiện dự án với 595 hộ nông dân, 3 hợp tác xã, 10 tổ hợp tác và 6 doanh nghiệp tham gia, trên diện tích 3.203,16 ha. Dự án đã giúp nông dân tăng lợi nhuận trung bình 54% và giảm phát thải 12.532,10 tấn CO₂. Các doanh nghiệp tham gia cũng thực hiện các biện pháp đảm bảo công bằng xã hội. Theo bà Trần Thu Hà, Giám đốc Dự án TRVC Việt Nam, tổng lượng phát thải khí nhà kính giảm hơn 27.000 tấn CO₂ tại Kiên Giang, An Giang và Đồng Tháp. SNV đã trao thưởng 200.000 AUD (12.731 USD) cho 8 doanh nghiệp tham gia dự án. Dự án đã đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững một triệu héc-ta lúa chất lượng cao, phát thải thấp tại đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030. Vụ đông xuân 2024-2025, diện tích tham gia dự án tăng gấp 3 lần, đạt 10.940,5ha, cho thấy tiềm năng mở rộng và hiệu quả của dự án. [26]



NGUỒN THAM KHẢO

- Mục diễn biến giá quốc tế: Reuters
 - Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)
 - Mục giá cả trong nước: Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
 - Mục tình hình sản xuất và dịch bệnh: Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
 - Mục tình hình xuất khẩu trong nước: Tổng cục Hải Quan Việt Nam
- [1]:<https://www.the-star.co.ke/news/realtime/2025-02-11-komboka-rice-transforms-fortunes-of-mwea-farmers>
- [2]:https://www.koreatimes.co.kr/www/tech/2025/02/129_391450.html#:~:text=Each%20person%2C%20on%20average%2C%20consumed,add%20to%20declining%20rice%20consumption.
- [3]:<https://www.reuters.com/markets/commodities/indian-industry-body-calls-broken-rice-exports-stocks-surge-2025-02-18/>
- [4]:<https://www.reuters.com/article/world/us/bangladesh-to-buy-100000t-white-rice-from-vietnam-idUSSGE67J0EJ/>
- [5]:<https://www.reuters.com/markets/commodities/philippine-rice-buyers-delay-350000-tons-vietnamese-cargoes-sources-2025-02-07/>
- [6]:<https://www.qdnd.vn/kinh-te/tin-tuc/100-000-tan-gao-trang-viet-nam-sap-xuat-sang-bangladesh-816424>
- [7]:<https://www.nationthailand.com/business/economy/40045573>
- [8]:<https://www.bangkokpost.com/thailand/general/2964228/thai-farmers-protest-falling-rice-prices>
- [9]:https://en.tempo.co/read/1975601/army-chief-denies-tni-dual-function-in-prabowos-administration?tracking_page_direct
- [10]:<https://en.vietnamplus.vn/indonesia-ensures-adequate-food-stocks-ahead-of-ramadan-post309375.vnp>

- [11]:https://www3.nhk.or.jp/nhkworld/en/news/20250219_25/
- [12]:[https://www.nippon.com/en/news/yjj2025021400151/japan-govt-to-release-210-000-tons-of-stockpiled-rice.html#:~:text=Tokyo%2C%20Feb.%2014%20\(Jiji,said%20at%20a%20press%20conference.](https://www.nippon.com/en/news/yjj2025021400151/japan-govt-to-release-210-000-tons-of-stockpiled-rice.html#:~:text=Tokyo%2C%20Feb.%2014%20(Jiji,said%20at%20a%20press%20conference.)
- [13]:<https://www.abs-cbn.com/news/business/2025/2/12/da-weighs-in-on-p20-kg-rice-aspiration-as-prices-ease-1605>
- [14]:<https://www.ppd.gov.vn/tin-moi-nhat-289/thong-bao-tinh-hinh-dich-hai-tuan-04-thang-02-nam-2025.html>
- [15]:<https://thesaigontimes.vn/se-co-hon-75-trieu-tan-gao-de-xuat-khau-trong-nam-2025/>
- [16]:<https://vietnamnet.vn/gia-gao-xuat-khau-thung-day-sao-gao-o-cho-van-dung-im-2373396.html>
- [17]:<https://baobacgiang.vn/bg2/kinh-te-nong-nghiep-an-toan/bac-giang-nhan-rong-mo-hinh-canh-tac-lua-than-thien-voi-moi-truong-152533-postid405447.bbg>
- [18]:<https://hanoimoi.vn/ha-noi-bao-dam-du-nuoc-gieo-cay-lua-xuan-693313.html>
- [19]:<https://baolaocai.vn/nam-2025-toan-tinh-se-gieo-cay-khoang-9600-ha-lua-xuan-post396428.html>
- [20]:<https://baoyenbai.com.vn/12/345683/nong-dan-yen-bai-tich-cuc-xuong-dong-gieo-cay-lua-xuan.aspx>
- [21]:<https://vov.vn/kinh-te/vu-lua-dong-xuan-o-vung-go-cong-that-mua-rot-gia-nong-dan-kem-vui-post1152946.vov>
- [22]:<https://nhandan.vn/nguy-co-lua-dong-xuan-muon-bi-anh-huong-han-man-post857897.html>
- [23]:<https://baotintuc.vn/kinh-te/hon-2700-ha-lua-non-o-quang-tri-bi-anh-huong-do-mua-lon-keo-dai-20250209140448773.htm>
- [24]:<https://laodong.vn/kinh-doanh/nong-dan-tat-bat-thu-hoach-lua-sau-tet-1460114.lido>
- [25]:<https://thesaigontimes.vn/dong-thap-dat-muc-tieu-dat-50-000-hecta-lua-chat-luong-cao-trong-nam-2025/>
- [26]:<https://www.baokiengiang.vn/nong-nghiep/nong-dan-kien-giang-tang-loi-nhuan-tren-50-tu-trong-lua-giam-phat-thai-24525.html>

Báo cáo được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
